Mẫu số III.09

(Ban hành kèm theo Phụ lục III của Thông tư số 20/2022/TT-BGTVT ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

THÔNG SỐ CƠ BẢN

Vật liệu:……..…; Chiều dày: đáy….. mm; mạn…….mm; boong….. mm
Số lượng máy: ……..……; Tổng công suất:…….. (sức ngựa)
Mác , số chế tạo:……
Kiểu thiết bị chuyển động: ……
Vùng hoạt đông:……
Khả năng khai thác:……
Số phao tròn (chiếc):……; Phao áo (chiếc):……
Dụng cụ nổi đơn giản (chiếc):……
Thiết bị lái:……; Thiết bị neo:……...
Tín hiệu theo Luật GTĐT NĐ:
Âm hiệu: .....; Đèn hiệu đối với phương tiện loại B ☐ D ☐
Trang bị cứu đắm: ……..;
Trang bị ngăn ngừa ô nhiễm (do rác, dầu của tàu): ……

SƠ ĐỒ PHƯƠNG TIỆN

(ĐKV kẻ ghi rõ vị trí khoang hàng, khoang khách thực tế của phương tiện vào sơ đồ dưới đây)

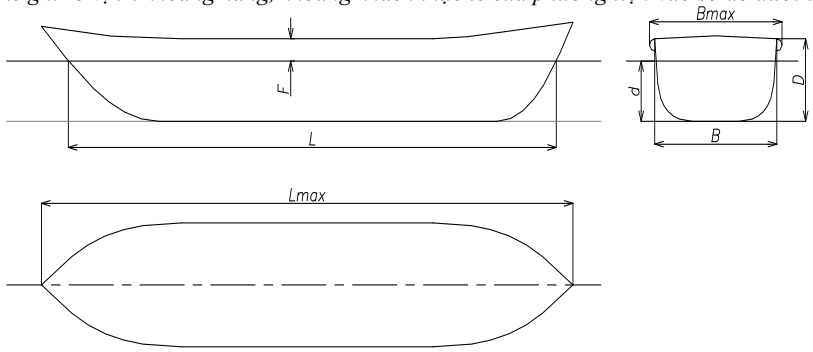

Thời hạn kiểm tra

Trên đà:……..……; Hàng năm:……

Áp dụng đối với:

Các phương tiện hoạt động trên sông, kênh, rạch,hồ, đầm và vịnh có máy chính lắp trong tổng công suất từ 5 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc phương tiện có máy chính lắp ngoài tổng công suất từ 5 sức ngựa đến 50 sức ngựa hoặc có sức chở từ 5 người đến 12 người hoặc có trọng tải toàn phần đến 15 tấn.

Trách nhiệm của chủ phương tiện

Chịu trách nhiệm bảo đảm tình trạng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện theo các tiêu chuẩn quy định giữa hai kỳ kiểm tra.

BÔ GIAO THÔNG VẬN TẢI
……
……
Số:……

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA

Tên phương tiện:.....Số ĐKHC: .....
Công dụng: .....Số Đăng kiểm:.....
Chủ phương tiện: ....
Địa chỉ: .....
Năm và nơi đóng:.....
Kích thước cơ bản: L x B x D x d .... m;
L_{max} x B_{max}: ..... …..m; Mạn khô F:.....mm;
Vật liệu:.....; Tổng dung tích (GT): .....;
Số lượng máy chính:.....; Tổng công suất: ..... (sức ngựa);
Căn cứ báo cáo kiểm tra kỹ thuật số ngày .. tháng .. năm ….
.....
chứng nhận phương tiện có đặc tính kỹ thuật và trang bị ngăn ngừa ô nhiễm ghi trong giấy chứng nhận này có trạng thái kỹ thuật thỏa mãn các yêu cầu của quy chuẩn, quy định hiện hành.
Vùng hoạt động: ……....
Khả năng khai thác: ……
……...…..
……..……..…..
Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến ngày……tháng……năm……

Cấp tại ....., ngày tháng năm .....
LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ ĐĂNG KIỂM
(Ký tên đóng dấu)

Số KS ……..